

**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LÂM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LÂM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG LAM SERVICE AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108731051

**3. Ngày thành lập:** 09/05/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 27, tổ 19, đường Khuyến Lương, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4101        |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4102        |
| 3.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4221        |
| 4.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                                                          | 4222        |
| 5.  | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                                                                                                                                           | 4223        |
| 6.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4321        |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                                                        | 4322        |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                                               | 4329        |
| 9.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                               | 4330        |
| 10. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                          | 4651        |
| 11. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                           | 4652        |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) | 4659        |
| 13. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                       | 4741(Chính) |
| 14. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                      | 4759        |
| 15. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                    | 9511        |
| 16. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                                                                                                                                          | 9522        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ HỒNG PHONG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/09/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040089000142

Ngày cấp: 24/04/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, tổ 19, đường Khuyến Lương, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, tổ 19, đường Khuyến Lương, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ HỒNG PHONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/09/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040089000142

Ngày cấp: 24/04/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, tổ 19, đường Khuyển Lương, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, tổ 19, đường Khuyển Lương, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội